

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 08-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Thao;

Ông Bùi Đình Thi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 07/2021/QĐ-TA ngày 04 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Vi Văn L, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1989, tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn K và con bà Lương Thị Đ; có vợ: Bùi Thị B; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 06 tháng 11 năm 2020 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Phương Văn N, sinh năm 1981; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phát hiện, bắt quả tang Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra, thu giữ: 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Q.mobile màu trắng số Model Q132. Trần Văn T khai nhận gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine T vừa mua của Vi Văn L với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng cá nhân. Hồi 00 giờ 10 phút ngày 06 tháng 11 năm 2020, Công an huyện Chi Lăng tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vi Văn L, thu giữ: Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số Model TA-1034. Hồi 00 giờ 30 phút ngày 06 tháng 11 năm 2020, Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Vi Văn L ở thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 319/KL-PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy thu giữ của Trần Văn T (phong bì ký hiệu số 01) là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,013 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số 400/KLGD-PC09 ngày 11/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Vi Văn L gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn L khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2020, bị cáo đi xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy Heroine về để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Khi Vi Văn L đi đến khu vực ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã hỏi một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhờ mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroine, người đàn ông đi khoảng 15 phút sau quay lại và đưa cho Vi Văn L một gói giấy bên trong có chứa ma túy Heroine Vi Văn L cầm ma túy đi về nhà và đã sử dụng hai lần bằng hình thức hít.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05 tháng 11 năm 2020 Trần Văn T gọi điện thoại cho Vi Văn L hỏi mua ma túy, sau đó hai bên thỏa thuận địa điểm để mua bán ma túy Heroine Vi Văn L hẹn T đi đến đường bê tông thuộc thôn K1, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vi Văn L cầm gói ma túy Heroine rồi đi bộ đến chỗ hẹn gặp Trần Văn T, sau đó Trần Văn T đưa cho Vi Văn L 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) Vi Văn L cầm tiền rồi đưa gói ma túy Heroine cho Trần Văn T. Trần Văn T cầm ma túy rồi đi tìm địa điểm để sử dụng, khi đi đến khu vực sân vận động xã B, huyện Chi L thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSCL ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo xác định bị truy tố xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan. Bị cáo Vi Văn L khai do sử dụng ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng và bán

lại cho những người nghiện khác để có tiền sử dụng ma túy. Đối với vật chứng bị thu giữ, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn L, từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động các loại và số tiền 100.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Vi Văn L số tiền 400.000 đồng.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng như phần đầu của bản án đã thể hiện. Xét thấy họ đã có lời khai trong quá trình điều tra, lời khai đó phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và họ không có yêu cầu gì về phần dân sự, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo người dân tộc thiểu số thường xuyên sống tại vùng đặc biệt khó khăn, là đối tượng được trợ giúp pháp lý nhưng bị cáo từ chối mời người trợ giúp pháp lý.

[4] Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn L đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Do có mục đích kiếm tiền để mua ma túy về sử dụng nên ngày 05 tháng 11 năm 2020 sau khi thỏa thuận qua điện thoại di động việc mua bán ma túy giữa bị cáo với anh Trần Văn T, khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn K1, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Vi Văn L đã có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy Heroine cho anh Trần Văn T với giá 100.000 đồng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vi Văn L

phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vì muốn có tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội là bán ma túy cho những người nghiện ma túy. Do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Vi Văn L chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng trái phép chất ma túy nên là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Vi Văn L thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Cáo trạng số 08/CT-VKSCL ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn L theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Vi Văn L, về xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ.

[9] Đối với anh Trần Văn T là người đã mua ma túy với bị cáo Vi Văn L vào ngày 05/11/2020 mục đích để sử dụng. Số ma túy Heroine anh T mua với bị cáo có khối lượng là 0,013 gam không đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, do đó không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã chuyển hồ sơ vi phạm của anh Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C để xử lý vi phạm hành chính theo quy định là có căn cứ.

[10] Đối với người đàn ông mua hộ ma túy cho bị cáo Vi Văn L tại khu vực ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng không thể điều tra xác minh.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng, 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Vi Văn L và của anh Trần Văn T liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xét còn giá trị sử dụng nên cần

tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 400.000 đồng của bị cáo Vi Văn L, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo Vi Văn L là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 292, 293, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 06 tháng 11 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định, đựng trong hai phong bì thư số 01 được niêm phong dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Q.mobile màu trắng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen và 100.000đ ((một trăm nghìn đồng).

3.3. Trả lại bị cáo Vi Văn L 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 27 tháng 01 năm 2021 và giấy ủy nhiệm chi ngày 26 tháng 01 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Vi Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Hương Giang